

Bản án số: 50/2021/HNGĐ-ST
Ngày 19-10-2021
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Ngọc Hà.

2. Bà Lê Thị Chung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Đông –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh tham gia phiên tòa: Ông K'Dem – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2021 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1980.

Địa chỉ: số 47 Thôn 3, H, D, Lâm Đồng. Có mặt.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1997.

Địa chỉ: số 47 Thôn 3, H, D, Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 11/5/2021 và tại phiên tòa anh Nguyễn Văn P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và chị Nguyễn Thị N tự nguyện kết hôn năm 2017, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng điểm quan điểm sống, không hợp nhau nên thường xuyên cãi nhau, vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm

2019 đến nay. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với chị Nguyễn Thị N.

Về con chung: Tôi và chị Nguyễn Thị N có một con chung là cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 01/8/2016 hiện đang ở tôi tại thôn 3, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Khi ly hôn tôi yêu cầu được giao con chung cho tôi trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trưởng thành. Tôi không yêu cầu chị N phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản nợ chung, tài sản cho vay chung và tài sản riêng, công sức đóng góp không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện Di Linh đã triệu tập chị Nguyễn Thị N nhiều lần nhưng chị N không đến Tòa án làm việc. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng chị N vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt chị N theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và nguyên đơn, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không tuân thủ theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử cho ly hôn giữa anh Nguyễn Văn P với chị Nguyễn Thị N, giao con chung là Nguyễn Minh T, sinh ngày 01/8/2016 cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: anh Nguyễn Văn P chịu 300.000 đồng án phí xin ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Tòa án nhân dân huyện Di Linh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn có nơi cư trú tại huyện Di Linh nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, Lâm Đồng theo quy định tại Điều 39 - Bộ Luật Tố tụng dân sự. Chị Nguyễn Thị N vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng chị N vẫn không có mặt, tự từ bỏ các quyền và nghĩa vụ của mình nên HĐXX áp dụng điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị N

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị N tự nguyện kết hôn năm 2017, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi kết hôn vợ chồng về sinh sống tại Thôn 3, H, D, Lâm Đồng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng điểm quan điểm sống, không hợp nhau nên thường xuyên cãi nhau, vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2019 đến nay. Xét mâu thuẫn giữa anh Ph và chị N đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho anh Ph và chị N được ly hôn là phù hợp.

[3] Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị N có một con chung là cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 01/8/2016 hiện đang ở tại thôn 3, xã Hòa Bắc, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Khi ly hôn anh Ph yêu cầu được giao con chung cho tôi trực tiếp nuôi dưỡng không yêu cầu chị N phải cấp dưỡng nuôi con. Tòa án đã triệu tập chị N nhiều lần để đến Tòa án trình bày ý kiến nhưng chị N đều vắng mặt không rõ lý do. Xét quyền lợi mọi mặt của con, khả năng nuôi dưỡng của mỗi bên, sự ổn định cuộc sống của con và qua xác minh tại địa phương, hiện nay cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 01/8/2016 đang sinh sống cùng anh Ph và sinh hoạt, học tập ổn định tại xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Căn cứ Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Giao con chung cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 01/8/2016 cho anh Nguyễn Văn P trực tiếp nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn và thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản: Nguyên đơn anh Nguyễn Văn P trình bày không có tài sản chung, tài sản nợ chung, cho vay chung và công sức đóng góp không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị N không đến Tòa án làm việc nên không có lời khai. Vì vậy Tòa án không đề cập giải quyết trong bản án này.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, anh Nguyễn Văn P phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là phù hợp

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 227; Điều 228; Điều 144; Điều 147, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị N được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 01/8/2016 cho anh Nguyễn Văn P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Chị Nguyễn Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn và thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn P chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số AA/2017/0005529 ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND huyện Di Linh
- UBND xã Hòa Bắc
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Đồng